

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: GIÁO SƯ**



Mã hồ sơ:

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng: ☐

Ngành: Xây dựng; Chuyên ngành: Kỹ thuật hạ tầng và môi trường đô thị



A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Trần Đức Hạ

2. Ngày tháng năm sinh: 18/7/1953; Nam: ☒ Nữ: ☐ ; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: Xã Quỳnh Hậu, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: nhà số 3/27 ngõ 161 phố Thái Hà, phường Láng Hạ, quận Đống Đa Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ: nhà số 3/27 ngõ 161 phố Thái Hà, phường Láng Hạ, quận Đống Đa Hà Nội.

Điện thoại nhà riêng;; Điện thoại di động: 0903235078; E-mail: hatd@nuce.edu.vn

7. Quá trình công tác:

Từ năm 1976 đến 1988: cán bộ giảng dạy Bộ môn Cấp thoát nước, Trường Đại học Xây dựng;

Từ năm 1988 đến 1991: Nghiên cứu sinh tại Trường Đại học Xây dựng Leningrad (Liên Xô cũ).

Từ năm 1991 đến nay: cán bộ giảng dạy, trưởng Bộ môn Cấp thoát nước (đến 2014), Viện phó Viện Khoa học và Kỹ thuật môi trường (đến năm 2009).

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Xây dựng.

Địa chỉ cơ quan: số 55 Đường Giải Phóng, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: 024.38.696.397

8. Đã nghỉ hưu: chưa nghỉ.

9. Học vị:

- Được cấp bằng Đại học ngày: 14 tháng 6 năm 1976, ngành: Công nghệ xử lý nước và nước thải; Nơi cấp bằng: Trường Đại học Xây dựng Leningrad (Liên Xô cũ).

- Được cấp bằng tiến sĩ ngày: 18 tháng 12 năm 1991, ngành: Công nghệ xử lý nước và nước thải; Nơi cấp bằng: Trường Đại học Xây dựng Leningrad (Liên Xô cũ).

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày 27 tháng 4 năm 2002, ngành Xây dựng, chuyên ngành Hạ tầng kỹ thuật và Môi trường đô thị.

11. Đăng ký đạt tiêu chuẩn chức danh GS tại HDGS cơ sở: Trường Đại học Xây dựng.

12. Đăng ký đạt tiêu chuẩn chức danh GS tại HDGS liên ngành Xây dựng – Kiến trúc.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Xử lý nước thải sinh hoạt, bệnh viện và công nghiệp;
- Bảo vệ nguồn nước sông hồ đô thị;
- Ứng dụng kỹ thuật bậc cao và công nghệ tiên tiến trong xử lý nước cấp và nước thải;
- Tái sử dụng nước thải và bùn thải.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 5 NCS bảo vệ thành công luận án TS (3 hướng dẫn chính và 2 hướng dẫn phụ).

- Đã hoàn thành 1 đề tài NCKH độc lập cấp Nhà nước, 21 đề tài NCKH cấp Bộ và Thành phố Hà Nội.

- Đã công bố: 163 bài báo khoa học, trong đó có 2 bài trên tạp chí quốc tế có uy tín.

- Số lượng sách xuất bản: 27, trong đó 22 cuốn thuộc nhà xuất bản có uy tín.

Liệt kê 5 công trình khoa học tiêu biểu nhất:

1) Sách chuyên khảo: Trần Đức Hạ. *Hồ đô thị: Quản lý kỹ thuật và kiểm soát ô nhiễm*. Nhà xuất bản Xây dựng, 2016, ISBN: 978-604-82-1963-5. Sách chuyên khảo tập hợp từ 36 đề tài NCKH, bài báo do ứng viên làm chủ trì hoặc viết từ năm 1985 đến 2016.

2) Giáo trình: Trần Đức Hạ. *Bảo vệ và quản lý tài nguyên nước*. Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 2016, ISBN: 978-604-67-0798-1. Sách giáo trình được thực hiện trên cơ sở nhiệm vụ khoa học và công nghệ về Giáo dục bảo vệ môi trường của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Nghiên cứu, biên soạn chương trình đào tạo về bảo vệ, quản lý tổng hợp tài nguyên nước và viết tài liệu giảng dạy môn học: Bảo vệ và Quản lý tài nguyên nước. Đây là giáo trình chính cho các môn học Bảo vệ và quản lý nguồn nước giảng dạy tại Trường Đại học Xây dựng và các trường đại học liên quan khác.

3) Đề tài NCKH cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo: *Mô hình các trạm xử lý nước thải công suất nhỏ trong điều kiện Việt Nam* (Mã số: B94-16-6D-37) do ứng viên làm chủ

nhiệm, thực hiện năm 1994 và 1995. Các kết quả nghiên cứu của đề tài đã công bố trong 6 bài báo khoa học, đặc biệt là ứng dụng cho Trạm xử lý nước thải sinh hoạt Vườn Đào - Bãi Cháy (trạm xử lý nước thải đầu tiên tại các đô thị Việt Nam) - Giải khuyến khích lĩnh vực xử lý chất thải sinh hoạt và sản xuất Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ V (1998-1999). Từ kinh nghiệm nghiên cứu đề tài, ứng viên đã viết các giáo trình giảng dạy đại học: Trần Đức Hạ. *Xử lý nước thải sinh hoạt quy mô nhỏ và vừa*. Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 2002; và Trần Đức Hạ. *Xử lý nước thải đô thị*. Nhà xuất bản Khoa học và kỹ thuật, 2006.

- 4) Đề tài NCKH độc lập cấp Nhà nước “*Nghiên cứu ứng dụng màng lọc nano trong công nghệ xử lý nước biển áp lực thấp thành nước sinh hoạt cho các vùng ven biển và hải đảo Việt Nam*” (Mã số ĐTĐL.2010T/31) do ứng viên làm chủ nhiệm đề tài, nghiệm thu năm 2013, mà kết quả được công bố trong 9 bài báo khoa học, trong đó có bài báo: H. T. T. Dang; H. D. Tran; S. H. Tran; M. Sasakawa; R. M. Narbaitz. Treatment and reuse of coalmine wastewater in Vietnam: application of microfiltration. *Water Quality Research Journal* (2018) 53 (3): 133-142 (ISI), IF=0,556 và một số nội dung trong sách chuyên khảo: Trần Đức Hạ (chủ biên), Trần Thị Việt Nga, Đặng Thị Thanh Huyền, Trần Thị Hiền Hoa. *Kỹ thuật màng lọc trong xử lý nước cấp và nước thải*. Nhà xuất bản Xây dựng, 2017, ISBN:978-604-82-2240-6.
- 5) Đề tài NCKH cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo “*Nghiên cứu công nghệ màng lọc để xử lý nước thải hầm lò mỏ than cho mục đích cấp nước sinh hoạt*” (Mã số: B2013-03-08), thực hiện trong giai đoạn 2013-2014, do ứng viên làm chủ nhiệm. Kết quả được công bố trong 10 bài báo khoa học, trong đó có bài báo: Tran Duc Ha, Dang Thi Thanh Huyen, Nguyen Quoc Hoa, Nguyen Thi Hong Tinh. Pilot Study of Brackish Water Treatment using Dual Stage Nanofiltration for Domestic Use in Thu Bon Basin, Vietnam. *Journal of Membrane Science and Research* 4 (2018) 69-73, (SCOPUS). DOI: 10.22079/JMSR.2017.67457.1146. NCS Trần Hoàng Anh đã bảo vệ luận án tiến sĩ đề tài: *Nghiên cứu công nghệ có màng lọc để xử lý nước thải hầm lò mỏ than khu vực Quảng Ninh phục vụ cho mục đích cấp nước sinh hoạt tại Trường Đại học Xây dựng năm 2018*.

15. Khen thưởng:

- Nhà giáo ưu tú theo Quyết định số: 2919/QĐ/CTN ngày 11/11/2014.
- Huân chương Lao động Hạng 3 theo Quyết định số 666/QĐ-CTN ngày 23 tháng 5 năm 2008 của Chủ tịch nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- Bằng Khen Thủ tướng Chính phủ theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2002 của Thủ tướng chính phủ;

-CSTD cấp Bộ theo Quyết định số 875/QĐ-BGDĐT ngày 4 tháng 3 năm 2010 và Quyết định số 2387/QĐ-BGDĐT ngày 10 tháng 5 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

-Bằng khen của Bộ Xây dựng theo Quyết định số: 687/QĐ-BXD ngày 05/6/2018.

-Huy chương vì Sự nghiệp Giáo dục theo Quyết định số 5463/GD-ĐT ngày 13/11/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Huy chương vì Sự nghiệp Khoa học và Công nghệ theo Quyết định số 508/QĐ-BKHCN ngày 6/4/2004 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ nhà giáo:

Tôi tự đánh giá có đủ yêu cầu của nhà giáo, cụ thể: có phẩm chất đạo đức, tư tưởng tốt; có chuyên môn được đào tạo phù hợp; có lý lịch bản thân rõ ràng; và có sức khỏe đảm bảo yêu cầu nghề nghiệp. Tôi đã hoàn thành đầy đủ và đạt kết quả tốt với nhiệm vụ được giao, như hoàn thành tốt nhiệm vụ của nhà giáo về đào tạo và nghiên cứu khoa học; thực hiện tốt quy định của pháp luật và điều lệ của nhà trường. Tôi luôn rèn luyện trình độ chuyên môn, phương pháp giảng dạy và nghiên cứu, cũng như trình độ ngoại ngữ. Tôi có tham gia giảng dạy chuyên môn bằng ngoại ngữ tiếng Anh một số chuyên đề cho các cơ sở đào tạo sau đại học hợp tác với nước ngoài tại Việt Nam. Tôi đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú năm 2014.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên: 42 năm 9 tháng.

TT	Năm học	Hướng dẫn		Hướng dẫn luận văn ThS	Hướng dẫn ĐATN	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/ Số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2012-2013	4		5	17	869	225	1094/360
2	2013-2014	5		5	20	803	280	1083/360
3	2014-215	5		1	14	712	242	954/360
4	2015-2016	5		2	7	753	218	971/360
3 năm học cuối								
5	2016-2017	4		2	11	757	80	837/360
6	2017-2018	4		1	13	878	160	1038/270
7	2018-2019	3			14	621	120	741/270

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Nga và tiếng Anh.

a. Được đào tạo ở nước ngoài ☒ : CHLB Nga (Liên Xô cũ)

- Học đại học ☒; tại nước: CHLB Nga; từ năm 1970 đến năm 1976.

- Bảo vệ luận án TS ☒ tại nước: CHLB Nga năm 1991.

3.2. Tiếng Anh (Văn bằng, chứng chỉ): Trình độ C.

3.3. Tiếng Pháp (Chứng chỉ): Trình độ B

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS:

TT	Họ và tên NCS	Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng
		Chính	Phụ			
1	Nguyễn Đức Toàn		X	2000-2004	Trường Đại học Xây dựng	2004
2	Mai Thị Liên Hương		X	2000-2005	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	2005
3	Lê Việt Hưng	X		2008-2015	Trường Đại học Xây dựng	2015
4	Trần Hoàng Anh	X		2011-2018	Trường Đại học Xây dựng	2018
5	Trịnh Xuân Đức	X		2013-2018	Học viện Khoa học và Công nghệ (Viện Hàn Lâm khoa học và công nghệ Việt Nam)	2018

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phần biên soạn	Xác nhận của cơ sở GDĐH
1. Trước khi công nhận PGS						
1	Giáo trình Kỹ thuật môi trường	GT	NXB Giáo dục, 1995	2		Có xác nhận ĐHXD
2	Bảo vệ nguồn nước: chống ô nhiễm và cạn kiệt	TK	NXB Nông nghiệp, 1995	2		Có xác nhận ĐHXD
3	Cấp thoát nước	GT	NXB KH&KT, 1996	5		Có xác nhận ĐHXD
4	Quá trình vi sinh vật trong công trình cấp thoát nước	GT	NXB KH&KT, 1996	3		Có xác nhận ĐHXD
5	Máy bơm và các thiết bị cấp thoát nước	GT	NXB Xây dựng, 1998	2		Có xác nhận ĐHXD
6	Cấp nước và vệ sinh nông thôn	GT	NXB KH&KT, 2001	4		Có xác nhận ĐHXD
7	Thoát nước, tập 1: Mạng lưới thoát nước.	GT	NXB KH&KT, 2001	4		Có xác nhận ĐHXD
2. Sau khi được công nhận chức danh PGS						
8	Thoát nước, tập 2: Xử lý nước thải.	GT	NXB KH&KT, 2002	2		Có xác nhận ĐHXD
9	Cơ sở hóa học trong xử lý nước cấp và nước thải	GT	NXB KH&KT, 2002	2		Có xác nhận ĐHXD

10	Xử lý nước thải sinh hoạt quy mô nhỏ và vừa	GT	NXB KH&KT, 2002	1	MM	Có xác nhận ĐHXD
11	Chất lượng nước sông hồ và bảo vệ môi trường nước.	TK	NXB KH&KT, 2004	2		Có xác nhận ĐHXD
12	Xử lý nước thải đô thị	GT	NXB KH&KT, 2006	1	MM	Có xác nhận ĐHXD
13	Một số phần mềm tính toán thiết kế công trình cấp thoát nước và bảo vệ nguồn nước.	TK	NXB KH&KT, 2006	5	CB	Có xác nhận ĐHXD
14	Xử lý nước thải chi phí thấp	GT	NXB Xây dựng, 2008	6		Có xác nhận ĐHXD
15	Bảo vệ môi trường trong xây dựng cơ bản	GT	NXB Xây dựng, 2009	7	CB	Có xác nhận ĐHXD
16	Cơ sở hóa học và vi sinh vật học trong kỹ thuật môi trường	GT	NXB Giáo dục Việt Nam, 2011	6	CB	Có xác nhận ĐHXD
17	Cơ sở khoa học và thực tiễn trong lập kế hoạch và quản lý môi trường tại Việt Nam	CK	NXB Nông nghiệp, 2011	9		Có xác nhận ĐHXD
18	Giáo trình quan trắc môi trường	GT	NXB Xây dựng, 2012	6		Có xác nhận ĐHXD
19	Ứng phó với biến đổi khí hậu trong hoạt động công nghiệp, đô thị và xây dựng công trình	GT	NXB Xây dựng, 2013	3	CB	Có xác nhận ĐHXD
20	Hồ đô thị: Quản lý kỹ thuật và kiểm soát ô nhiễm	CK	NXB Xây dựng, 2016	1	MM	Có xác nhận ĐHXD
21	Bảo vệ và quản lý tài nguyên nước	GT	NXB KH&KT, 2016	1	MM	Có xác nhận ĐHXD
22	Kỹ thuật màng lọc trong xử lý nước cấp và nước thải	CK	NXB Xây dựng, 2017	4	CB	Có xác nhận ĐHXD
23	Hồ chứa nước: Quản lý kỹ thuật để cấp nước an toàn cho đô thị và khu dân cư	CK	NXB Xây dựng, 2019	1	MM	Có xác nhận ĐHXD

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

- Các đề tài, nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu
1. Trước khi công nhận PGS					
1	Bảo vệ một số nguồn nước sông hồ Hà Nội	CN	Mã số: 52-02-04-02, Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp	1983-1985	1985
2	Mô hình các trạm xử lý nước thải công suất nhỏ trong điều kiện Việt Nam	CN	Mã số: B94-16-6D-37, Bộ Giáo dục và Đào tạo	1994-1995	1995
3	Xử lý nước thải và phế thải rắn bệnh viện	CN	Mã số: B96-34-06	1996-1997	1997
4	Hoàn thiện mô hình kiểm soát ô nhiễm nước sông hồ trong quá trình đô thị hoá	CN	Mã số: B2000-34-63, Bộ Giáo dục và Đào tạo	2000-2001	2001
2. Sau khi được công nhận chức danh PGS					
5	Xây dựng hệ thống xử lý nước thải, rác thải bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang	TK	Dự án khoa học và công nghệ cấp Nhà nước	2001-2003	2003
6	Nghiên cứu đề xuất công nghệ xử lý nước thải sản xuất bia địa phương	CN	Mã số: B2002-34-30	2002-2003	2003
7	Xây dựng thí điểm mô hình nhà vệ sinh và hệ thống cấp nước sạch cho trường phổ thông ở nông thôn đồng bằng sông Hồng	CN	Mã số: B2004-34-390DA. Bộ Giáo dục và Đào tạo	2004-2005	2005
8	Nghiên cứu đề xuất các biện pháp xử lý chất thải một số cảng biển khu vực phía Bắc nhằm đáp ứng công ước quốc tế về bảo vệ môi trường biển	CN	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp nhà nước về Bảo vệ môi trường năm 2003. Bộ Giáo dục và Đào tạo	2004-2005	2005
9	Đánh giá diễn biến chất lượng môi trường nước 5 hồ sau cải tạo và đề xuất các giải pháp xử lý	CN	Mã số: 01C-09/06-2005-1. Thành phố Hà Nội	2005-2006	2006
10	Xây dựng tiêu chí và biên soạn tài liệu hướng dẫn sử dụng hệ thống cấp nước và nhà vệ sinh các trường học nông thôn khu vực đồng bằng Sông Hồng	CN	Mã số B2005-34-47-DAMT. Bộ Giáo dục và Đào tạo	2005-2006	2006

11	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp tổng hợp để cải thiện môi trường nước một số hồ đô thị đặc trưng cho các vùng sinh thái khác nhau	Đồng CN	Mã số: RDMT 15-06. Bộ Xây dựng	2006-2007	2007
12	Nghiên cứu xử lý và tuần hoàn nước ri bãi chôn lấp rác đô thị	CN	Mã số B2006-03-01. Bộ Giáo dục và Đào tạo	2006-2007	2007
13	Nghiên cứu lựa chọn công nghệ, đề xuất phương án khả thi để xây dựng trạm xử lý chất thải từ tàu khu vực Hải Phòng – Quảng Ninh	Đồng CN	Bộ Giao thông và Vận tải	2007	2007
14	TCXD - Trạm xử lý nước thải bệnh viện - Các yêu cầu kỹ thuật để thiết kế và quản lý vận hành	CN	Mã số: MT 04-07. Bộ Xây dựng	2007	2008
15	Đánh giá khả năng tự làm và đề xuất phương án cải thiện chất lượng nước hồ Yên Sở nhằm đảm bảo yêu cầu xả nước thải ra sông Hồng	CN	Mã số: 01C-09/04-2007-2. Thành phố Hà Nội	2007-2008	2008
16	Điều tra khảo sát, đề xuất phương án và công nghệ thích hợp xử lý bùn cặn từ hệ thống thoát nước đô thị	CN	Mã số: MT13-09. Bộ Xây dựng	2009-2011	2012
17	Nghiên cứu biên soạn tài liệu cơ sở hóa học và vi sinh vật học trong xử lý ô nhiễm môi trường	CN	Mã số: B2009-03-54MT. Bộ Giáo dục và Đào tạo	2009-2010	2011
18	Nghiên cứu ứng dụng màng lọc nano trong công nghệ xử lý nước biển áp lực thấp thành nước sinh hoạt cho các vùng ven biển và hải đảo Việt Nam	CN	Mã số: ĐTĐL.2010T/31. Đề tài độc lập cấp Nhà nước	2011-2012	2013
19	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống xử lý nước thải quy mô nhỏ bằng công nghệ MBR (Membrane Bioreactor)	TK	Chương trình Nhà nước về Công nghiệp môi trường	2012-2013	2013
20	Nghiên cứu công nghệ màng lọc để xử lý nước thải hầm	CN	Mã số: B2013-03-08. Bộ Giáo dục	2013-2014	2014

	lò mổ than cho mục đích cấp nước sinh hoạt		và Đào tạo,		
21	Nghiên cứu đề xuất các yếu tố lựa chọn công nghệ xử lý nước thải đô thị thích hợp cho các vùng miền của Việt Nam	CN	Mã số 58-15. Bộ Xây dựng	2015-2016	2016
22	Nghiên cứu giải pháp tổng hợp để kiểm soát ô nhiễm nguồn nước hồ chứa nhằm mục đích cấp nước an toàn cho đô thị và khu dân cư	CN	Mã số: RD 21-17. Bộ Xây dựng	2017-2018	2018
23	Nghiên cứu biên soạn tiêu chuẩn: Quản lý bùn thải hệ thống thoát nước đô thị	Đồng CN	Mã số: TC 39-18, Bộ Xây dựng	2018-2019	2019

- Biên soạn các tài liệu nghiên cứu tổng quan

TT	Tên công trình/ tài liệu	Số tác giả	Cơ quan chủ trì	Năm công bố
1	Báo cáo hiện trạng môi trường Quốc gia năm 2005: Phần tổng quan	25 (tham gia)	Bộ Tài nguyên và Môi trường	2005
2	Báo cáo hiện trạng môi trường Quốc gia năm 2006: Hiện trạng môi trường nước 3 lưu vực sông: Cầu, Nhuệ - Đáy, Hệ thống sông Đồng Nai	25 (tham gia)	Bộ Tài nguyên và Môi trường	2006
3	Báo cáo hiện trạng môi trường Quốc gia năm 2011: Chất thải rắn	17 (tham gia)	Bộ Tài nguyên và Môi trường	2011
4	Báo cáo hiện trạng môi trường Quốc gia năm 2012: Môi trường nước mặt	11 (tham gia)	Bộ Tài nguyên và Môi trường	2012
5	Обзор исследований применения литучей золы	11 (tham gia)	Международная Академия Системных Исследований, Москва	2018

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố

7.1. Các bài báo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tên tạp chí quốc tế uy tín	Số trích dẫn bài báo (IF)	Tập/số	Trang	Năm công bố
1. TRƯỚC PGS								
1A. Các bài báo quốc tế								
1	Модель самоочищающей способности по БПК ₅ для системы водоемов города Ханоя.	1	<i>Межвузовский тематический сборник трудов</i> , 1991. ISBN: 5-230-09433-8			УДК 628.1+628.2,	75-78.	1991
1B. Các bài báo trong nước								
2	Phương pháp tính toán sự nhiễm bẩn nguồn nước sông	2	<i>Tạp chí Khoa học và Kỹ thuật</i> , Viện Khoa học Việt Nam. Hiện nay: ISSN 0866 708X			XXV, 1+2	20-24	1987
3	Tối ưu hóa các biện pháp bảo vệ sông hồ đô thị	1	<i>Người Xây dựng</i> (Hội Xây dựng Việt Nam) Hiện nay: ISSN 0866-8531			19-20(IV-91-I-92)	9-11	1992
4	Xây dựng bản đồ ô nhiễm nước sông hồ nội thành Hà Nội	3	<i>Tuyển tập công trình khoa học</i> Trường Đại học Xây dựng			Số 2/1992	12-16	1992
5	Mô hình quá trình tự làm sạch sông hồ theo chỉ tiêu BOD	1	<i>Người Xây dựng</i> . Hiện nay: ISSN 0866-8531			Số III-92	22-23	1992
6	Nghiên cứu đề xuất và kiên nghị các giải pháp tổng hợp nhằm giảm mức độ ô nhiễm môi trường nước sông hồ Hà Nội	3	<i>Thông báo khoa học các trường đại học</i> , ISSN0868.3034			chuyên đề khoa học môi trường, 1993	129-136	1993
7	Một số mô hình trạm xử lý nước thải công suất nhỏ	1	<i>Tuyển tập công trình khoa học</i> Trường Đại học Xây			Số 2-1995	72-75	1995

	trong điều kiện Việt Nam		dựng					
8	Mô hình xử lý nước thải sinh hoạt quy mô nhỏ trong điều kiện Việt Nam	3	Tạp chí <i>Xây dựng</i> (Bộ Xây dựng). ISSN 0866-0762			Số 11/1998	26-28	
9	Xử lý nước thải khu vực Bãi Cháy – Hạ Long.	2	Tạp chí <i>Xây dựng</i> (Bộ Xây dựng) ISSN 0866-0762			số 3/1999 số 4/199	39-44 42-48.	
10	Các mô hình phù hợp để xử lý nước thải sinh hoạt quy mô nhỏ trong điều kiện Việt Nam	1	<i>Thông báo khoa học các trường đại học</i> , ISSN.0868.3034			chuyên đề khoa học môi trường, năm 200	58-63	2000
11	Lựa chọn công nghệ phù hợp để thoát nước và xử lý nước thải các đô thị cấp tỉnh,	1	<i>Tuyển tập công trình khoa học Trường Đại học Xây dựng</i>			số 1-2000	16-28	2000
12	Kim loại nặng trong nước thải công nghiệp khu vực phía Bắc và các biện pháp xử lý.	1	<i>Tuyển tập công trình khoa học Trường Đại học Xây dựng</i>			số 2-2000	16-28	2000
13	Xử lý nước thải bệnh viện trong điều kiện Việt Nam	1	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			số 1, 2000	8-12	2000
14	Ứng dụng mô hình phú dưỡng để dự báo chất lượng nước hồ Tây.	1	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			số 4, 2001	27-30	2001
1C. Tuyển tập hội thảo/ hội nghị khoa học Quốc gia								
15	Nghiên cứu xử lý nước thải Hà Nội theo dây chuyền lắng – hồ sinh vật.	3	<i>Tuyển tập công trình Hội nghị khoa học Trường Đại học Xây dựng</i>			Lần thứ VI, năm 1981	121-134	1981
16	Ô nhiễm môi trường và các biện pháp tổng hợp	4	<i>Tuyển tập báo cáo Hội thảo Quốc gia về BVMT-PTBV</i>			Hà Nội 7-9/10/1994	70-77	1994

	bảo vệ môi trường Thành phố Hà Nội.							
17	Nghiên cứu xử lý nước thải phân xưởng mạ điện (Công ty Dụng cụ cơ khí xuất khẩu Hà Nội).	1	<i>Tuyển tập báo cáo khoa học Hội thảo Quốc gia: Hóa học và công nghệ hóa học với Chương trình quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường.</i>			Tháng 1/1998	90-95	1998
18	Xử lý nước thải bệnh viện trong điều kiện Việt Nam.	1	<i>Tuyển tập các báo cáo khoa học tại Hội nghị Môi trường toàn quốc năm 1998 của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,</i>			Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, năm 1999	569 - 576.	1999
19	Nghiên cứu xử lý nước thải công nghiệp giấy – bột giấy.	5	<i>Tuyển tập báo cáo khoa học năm 2000, Trường Đại học khoa học tự nhiên</i>			Tiểu ban khoa học liên ngành Khoa học và công nghệ môi trường	123-138	2000
20	Lựa chọn công nghệ phù hợp để xử lý nước thải đô thị.	1	<i>Tuyển tập báo cáo hội nghị khoa học của Chương trình khoa học công nghệ cấp Nhà nước về Sử dụng hợp lý tài nguyên và Bảo vệ môi trường- KHCN-07.</i>			Nhà xuất bản KH&KT, năm 2001	290-298	2001
21	Ứng dụng mô hình phú dưỡng để dự báo chất lượng nước hồ Tây.	1	<i>Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học công nghệ Trường Đại học Xây dựng</i>			Lần thứ XIII, tháng 5/2001	104-110.	
1. SAU PGS								
2A. Tạp chí khoa học Quốc tế								

22	Treatment and reuse of coalmine wastewater in Vietnam: application of microfiltration.	5 (TG chính)		<i>Water Quality Research Journal</i> ISSN: 1201-3080 (ISI)	IF: 0.556	(2018) 53(3)	133-142	2018
23	Pilot Study of Brackish Water Treatment using Dual Stage Nanofiltration for Domestic Use in Thu Bon Basin, Vietnam.	4 (TG chính)	,	<i>Journal of Membrane Science and Research</i> ISSN: 2476-5406 (SCOPUS)	CiteScore 2018: 1.61	Volume 4, Issue 2	69-73	2018
24	Pollutant removal by Canna Generalis in tropical constructed wetlands for domestic wastewater treatment.	4 (TG chính)		<i>Global Journal of Environmental Science and Management</i> ISSN: 2383-3866 (SCOPUS)	CiteScore 2019: 2.08	5(3): Summer 2019.	331-344	2019

2B. Hội thảo, hội nghị khoa học Quốc tế

25	On-site wastewater treatment and reuse in suburban areas of Vietnam.	3	<i>The 2nd Biennial Conference on Management of Wastewaters.</i> ISBN: 1-903958-03-02,			Edinburgh, Scotland, April, 2002.	167-171.	2002
26	Decentralized wastewater treatment – new concept and technologies for Vietnamese conditions.	7	<i>Proceedings from the 5th IWA Conference on small wastewater treatment systems,</i> ISBN: 975-561-228-9,			Istanbul, Turkey, 2002,	75-84	2002
27	BASTAF – New	6	<i>Joint research on</i>			Annual	91-98	

	technology in decentralized wastewater management for Vietnam.		<i>Environmental Science and Technology for the Earth (JSPS),</i>			Report of 2002		
28	First results on nitrogen ammonia removal from groundwater by nitrification at CEETIA lab	6	<i>Proceeding of International Workshop on Environmental Science and Technology for Sustainable Development, Osaka 7/2003</i>			Annual Report of 2003	229-333	2003
29	The importance of urban drainage rivers and lakes in Vietnam.	2 (TG chính)	<i>The 2nd International Symposium on Southeast Asian Water Environment. Hanoi, Vietnam</i>			1-3, December, 2004	341-347	2004
30	Nitrogen Amonia removal from groundwater by nitrification – denitrification process with a novel acryl biofilm carier material	8	<i>Joint research on Environmental Science and Technology for the Earth (JSPS),</i>			Annual Report of 2006	303-314	2006
31	Scaling-up Water Safety Plan in Vietnam.,	2 (TG chính)	<i>Proceeding of 16th International Conference on Water and Environment: a National Security concern, Philippine, 06-09 /10/2008</i>				147-151	2008
32	Sustainable municipal wastewater management in Vietnam.	1	<i>Proceeding of International workshop on Geoecology and Environmental Technology, 25-27, October, 2007</i>			Nhà xuất bản Lao động	175-182	2007
33	Nutrient pollution problems in Souheat Asian countries.	3	<i>Proceeding of The 10th International Symposium on Southeast Asian Water Environment, Hanoi, 8-10 November 2012,</i>			Vol.10, 2012, Part.2	7-14.	2012

34	Performance evaluation of a membrane bioreactor treating municipal low strength wastewater and complete sludge retention in Vietnam condition.	3	<i>Proceeding of The International Conference on Sustainable Built Environmental for now and future.</i>			Construction Publishing House, Hanoi	527-534.	2013
35	Study on natural stabilization of urban sewerage sludge on experimental pilot laboratory scale.	3 (TG chính)	<i>Proceeding of The International Conference on Sustainable Built Environmental for now and future.</i>			Construction Publishing House, Hanoi	565-572	2013
36	Pollution and Eutrophication Control in Urban Lakes.	2 (TG chính)	<i>Proceeding of International Symposium on New Technologies for Urban Safety of Mega Cities in Asia (USMCA 2013), ISBN: 4-903661-64-4.</i>			Science and Technics Publishing House, Hanoi,	957-966	2013
37	Hybrid Technology of Up-flow Anaerobic Filter and Membrane Bio-reactor for recovery energy from rich organic waste stream.	6	<i>Proceeding of International Symposium on New Technologies for Urban Safety of Mega Cities in Asia (USMCA 2013), ISBN: 4-903661-64-4.</i>			Science and Technics Publishing House, Hanoi,	1043-1054	2013
38	Application of UF membrane process for coalmine wastewater treatment for reuse.	5	<i>The 11th International Symposium on Southeast Asian Water Environment,.</i>			Thailand, November 26-28, 2014	137-144.	2014
39	Potential reuse of coal mine wastewater: a case study in Quang Ninh, Vietnam.	5	<i>37th Wedc International Conference: Sustainable water and sanitation service for all in a fast changing world, Ha Noi, 15-19</i>			Construction Publishing House, Hanoi, 2014	1267-172	2014

			September, 2014. ISBN: 978-604-82-1337-4					
40	Total flow of N and P in Vietnam urban wastes..	2 (TG chính)	<i>37th Wecdc International Conference: Sustainable water and sanitation service for all in a fast changing world</i> , Ha Noi, 15-19 September, 2014. ISBN: 978-604-82-1337-4			Construction Publishing House, Hanoi, 2014,	843-848	2014
41	Application of the Simultaneous Process of Nitrification and Denitrification by using Moving Bed Biofilm Reactor for Groundwater Treatment in Hanoi.	5	<i>The 12th International Symposium on Southeast Asian Water Environment</i> , Hanoi, Vietnam, November 28-30, 2016.			Construction Publishing House, Hanoi, 2016	80-87	
42	Establishment of Influent Parameters for Urban Sewerage Treatment Plant Design in Hanoi Area, Vietnam.	2	<i>The 12th International Symposium on Southeast Asian Water Environment</i> , Hanoi, Vietnam, November 28-30, 2016.			Construction Publishing House, Hanoi, 2016	319-324.	2016
43	A study on domestic wastewater treatment ability in Bach Quang ward by the hybrid model of stabilisation pond and constructed wetland.	2	<i>International workshop on Environmental Architectural design for sustainable development</i> , ISBN: 978-604-82-2169-0,			Construction Publishing House	73-82	
44	Determining the organic biodegradable coefficient K_{1s} in Cau Bay river	2 (TG chính)	<i>International workshop on Environmental Architectural design for sustainable development</i> , ISBN: 978-604-82-2169-0,			Construction Publishing House	119-127	

2C. Các bài báo khoa học trong nước								
45	Yêu cầu chất lượng các loại hóa chất trong các nhà máy nước hiện nay ở Việt Nam	1	Tạp chí <i>Cấp thoát nước</i> (Hội Cấp thoát nước Việt Nam) ISSN 1859-3623			Số 3/2002	10-11	2002
46	Xử lý nước thải và rác thải bệnh viện đa khoa Hà Giang.	2 (TG chính)	Tạp chí <i>Bảo vệ môi trường</i> , ISSN: 0868-3301			số 3+4, 2004	34-37	2004
47	Phần mềm tính toán thoát nước đô thị Hwase.	2 (TG chính)	Tạp chí <i>Xây dựng</i> , ISSN 0866-0762,			số 7-2004,	72-74	2004
48	Nghiên cứu xử lý nước thải bệnh viện đa khoa Hà Giang.	3 (TG chính)	Tạp chí <i>Xây dựng</i> , ISSN 0866-0762,			số 8-2004	27-29	2004
49	Vai trò của hệ thống kênh hồ trong thoát nước đô thị.	2 (TG chính)	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt nam</i> ISSN 1859-3623			Số tháng 3 năm 2005	41-44,19.	2005
50	Nghiên cứu xử lý nước rác bằng phương pháp hóa học kết hợp với sinh học	3 (TG chính)	Tạp chí <i>Xây dựng</i> (Bộ Xây dựng) ISSN 0866-0762			số 9/2005	56-59	2005
51	Hà Nội nâng cao chất lượng nước cấp, phần 3: Nghiên cứu đánh giá hiệu quả của hai hệ xử lý sắt trong nước ngầm bằng phương pháp lọc tiếp xúc và lắng với lớp cặn lơ lửng ở quy mô pilot.	13	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt nam</i> , ISSN 1859-3623			Số tháng 11 năm 2005.	28-33	2005
52	Xử lý phân tán và tái sử dụng nước thải	1	Tạp chí <i>Xây dựng</i> (Bộ Xây dựng) ISSN 0866-0762.			Số 1/2006	48-53	2006
53	Nghiên cứu xử lý sinh học	4	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			số 57, tháng 9/ 2007,	29-33	2007

	nitrơ amoni trong nước ngầm bị ô nhiễm khu vực Pháp Vân.							
54	Quan trắc chất lượng nước 5 hồ Hà Nội sau khi cải tạo	2 (TG chính)	Tạp chí <i>Xây dựng</i> (Bộ Xây dựng) ISSN 0866-0762			Số 10/2007,	28-30	2007
55	Hệ thống các công trình sinh thái bảo vệ môi trường nước 3 hồ Hà Nội: Thiên Quang, Bảy Mẫu và Ba mẫu	1	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			số 59, 2008,	41-48	2008
56	Nghiên cứu nâng cao hiệu quả phân huỷ rác thải trong bãi chôn lấp bằng biện pháp tuần hoàn nước rỉ rác.	3 (TG chính)	Tạp chí <i>Khoa học công nghệ Xây dựng</i> (ĐH XD), ISSN 1859-2996			Số 3/2008,	69-76	2008
57	Khảo sát ô nhiễm môi trường nước do các hoạt động sản xuất tại một số làng nghề điển hình tỉnh Hà Tây	2 (TG chính)	Tạp chí <i>Xây dựng</i> (Bộ Xây dựng) ISSN 0866-0762,			Số 5 (483), 2008	30-32	2008
58	Một số nhận xét về công nghệ xử lý nước thải tập trung của các khu công nghiệp hiện nay	1	Tạp chí <i>Bảo vệ môi trường</i> , ISSN: 1859-042X			Số 11, 2008,	34-37	2008
59	Các giải pháp tổng hợp cải thiện môi trường nước hồ đô thị.	1	Tạp chí <i>Khoa học công nghệ Xây dựng</i> (Viện Khoa học công nghệ xây dựng), ISSN 1859-1566			Số 4, 2009	23-28	2009
60	Làm giàu oxy qua các đập	1	Tạp chí <i>Khoa học công nghệ Xây dựng</i> (ĐH XD), ISSN			Số 5, 2009	20-27	2009

	trần hồ Yên Sở		1859-2996					
61	Quản lý bùn cặn hệ thống thoát nước đô thị	1	Tạp chí <i>Xây dựng</i> (Bộ Xây dựng) ISSN 0866-0762			Số 10/2009	38-42	2009
62	Ứng dụng kỹ thuật màng để xử lý nước cấp cho dân cư vùng ven biển và hải đảo.	1	Tạp chí <i>Khoa học công nghệ xây dựng</i> (Viện Khoa học công nghệ xây dựng) ISSN 1859-1566			Số 2/2010	35-41	2010
63	Cải thiện môi trường nước hồ Hoàn Kiếm	1	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> ISSN 1859-3623,			Số 3(78)/2011	44-45	2011
64	Bảo vệ hệ thống sông đô thị bằng phương pháp xác định khả năng chịu tải ô nhiễm .	2 (TG chính)	Tạp chí <i>Người Xây dựng</i> , ISSN 0866 8531,			Số 5/2011	24-26	2011
65	Các công nghệ xử lý nước thải trong dự án thoát nước và vệ sinh môi trường đô thị ven biển	2 (TG chính)	Tạp chí <i>Xây dựng</i> (Bộ Xây dựng), ISSN 0866-8762			Số 5/2011	44-48	2011
66	Xây dựng cơ cấu tài chính bền vững cho thoát nước và xử lý nước thải đô thị	1	Tạp chí <i>Xây dựng</i> (Bộ Xây dựng), ISSN 0866-8762			Số 7/2011	67-69	2011
67	Đánh giá chất lượng nước vùng cửa sông và biển ven bờ để định hướng giải pháp công nghệ xử lý phù hợp cho mục đích cấp nước sinh hoạt	2 (TG chính)	Tạp chí <i>Khoa học công nghệ Xây dựng</i> (ĐHXD) ISSN 1859-2996			số 10/2011	89-98	2011
68	Ứng dụng mô hình QUAL 2E có tích hợp mô hình thủy văn MIKE11 để đánh giá ngưỡng chịu tải ô	2 (TG chính)	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			Số 6(81), T11/2011,	46-48	2011

	nhiễm các đoạn sông Nhuệ và sông Đáy trên địa bàn Hà Nội							
69	Công nghệ xử lý ô nhiễm môi trường tại làng nghề nấu rượu, chăn nuôi và giết mổ gia súc khu vực đồng bằng Bắc Bộ.	1	Tạp chí <i>Môi trường</i> , ISSN: 1859-042X,			Chuyên đề II-2011	64-66, 70	2011
70	Lựa chọn màng lọc NF và RO trong nghiên cứu công nghệ xử lý nước mặn và nước lợ để cấp nước sinh hoạt.	5	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			Số: 1+2(82+83), T1+3/2012,	54-58	2012
71	Đánh giá nguy cơ rủi ro chất lượng nước sông Rế cho kế hoạch cấp nước an toàn nhà máy nước An Dương – Hải Phòng	4	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			Số 4(85), T6/2012	37-41	2012
72	Cách tiếp cận mới trong quy hoạch các điểm xả nước thải đô thị vào sông Nhuệ.	2 (TG chính)	Tạp chí <i>Xây dựng</i> (Bộ Xây dựng), ISSN 0866-8762			Số 7/2012	74-76	2012
73	Khả năng xử lý nước thải phân tán theo mô hình bãi lọc trồng cây – hồ sinh học cho các đô thị và khu dân cư tỉnh Thái Nguyên.	2 (TG chính)	Tạp chí <i>Môi trường</i> , ISSN: 1859-042X			số 8/2012	55-68	2012
74	Ứng dụng công nghệ AO-MBR để xử lý nước thải sinh hoạt Hà Nội.	3 (TG chính)	Tạp chí <i>Khoa học và Công nghệ</i> (Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam), ISSN 0866 708X			Tập 50, số 2B, 2012	40-47	2012

75	Nghiên cứu xử lý nước lợ và nước mặn để cấp nước ăn uống bằng công nghệ có màng lọc nano (NF) trên mô hình phòng thí nghiệm.	3 (TG chính)	Tạp chí <i>Khoa học công nghệ Xây dựng</i> (ĐHXD), ISSN 1859-2996.			Số 13 tháng 8-2012	27-34	2012
76	Nghiên cứu xử lý nước thải đô thị bằng phương pháp sinh học kết hợp màng vi lọc	3	Tạp chí <i>Khoa học công nghệ Xây dựng</i> (ĐHXD), ISSN 1859-2996.			Số 13 tháng 8-2012	35-41	2012
77	Bổ sung nội dung xử lý bùn cặn hệ thống thoát nước đô thị vào TCVN 7957: 2008 – Thoát nước, mạng lưới bên ngoài và công trình – Tiêu chuẩn thiết kế.	1	Tạp chí <i>Xây dựng</i> (Bộ Xây dựng), ISSN 0866-8762			Số 11/2012	67-71	2012
78	Ứng dụng màng lọc NF trong công nghệ xử lý nước mặn và nước lợ để cấp nước sinh hoạt vùng hạ lưu sông Thu Bồn.	3 (TG chính)	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			số 4(91), 2013,	40-45	2013
79	Công nghệ và công trình phù hợp xử lý nước thải bệnh viện.	1	Tạp chí <i>Môi trường</i> ISSN: 1859-042X			Số 8/2013,	41-44	2013
80	Kiểm soát ô nhiễm và phú dưỡng các hồ đô thị.	1	Tạp chí <i>Môi trường đô thị Việt Nam</i> , ISSN:1859-3674,			Số 5(83) - Tháng 9/2013	38-42	2013
81	Lựa chọn công nghệ phù hợp cho các nhà máy xử lý nước thải đô thị.	1	Tạp chí <i>Quy hoạch xây dựng</i> (Viện Kiến trúc & Quy hoạch đô thị và nông thôn), ISSN 1859 – 3054			số 63	30-33	2013

82	Hệ thống xử lý nước mặn và nước lợ ứng dụng màng lọc nano (NF) để cấp nước ăn uống vùng ven biển.	4 (TG chính)	Tạp chí <i>Khoa học công nghệ Xây dựng</i> (ĐHXD), ISSN 1859-2996.			Số 17, tháng 9/2013	47-54	2013
83	Nghiên cứu xác định liều lượng hóa chất tối ưu cho quá trình xử lý nước thải hầm lò tại mỏ than Mạo Khê.	4 (TG chính)	Tạp chí <i>Khoa học công nghệ Xây dựng</i> (ĐHXD), ISSN 1859-2996.			Số 18, tháng 2/2014	26-32	2014
84	Giếng tách nước thải (CSO) hệ thống thoát nước chung phù hợp cho thành phố Đà Nẵng.	2 (TG chính)	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			số 3(95), 2014	38-40	2014
85	Nghiên cứu xử lý triệt để nước thải hầm lò mỏ than Mạo Khê bằng màng siêu lọc (UF) để cấp nước sinh hoạt.	3 (TG chính)	Tạp chí <i>Khoa học công nghệ Xây dựng</i> (ĐHXD), ISSN 1859-2996.			Số 20, tháng 9/2014	13-18	2014
86	Nghiên cứu ứng dụng màng vi lọc để xử lý nước thải hầm lò mỏ than cho mục đích tái sử dụng.	4	Tạp chí <i>Khoa học công nghệ Xây dựng</i> (ĐHXD), ISSN 1859-2996.			Số 20, tháng 9/2014	19-24	2014
87	Nghiên cứu ngưỡng chịu tải của một số lưu vực sông hướng tới phát triển bền vững thoát nước đô thị.	3	Tạp chí <i>Khoa học công nghệ Xây dựng</i> (ĐHXD), ISSN 1859-2996.			Số 20, tháng 9/2014	104-111.	2014
88	Nghiên cứu tái sử dụng nước thải hầm lò mỏ than để cấp nước cho sinh hoạt	3 (TG chính)	Tạp chí <i>Môi trường đô thị Việt Nam</i> , ISSN:1859-3674			Số 10 (94)T11/2014	27-31.	2014

	và sản xuất tại Công ty 790 Tổng công ty than Đông Bắc.							
89	Tiếp cận bảo vệ môi trường sinh thái để phát triển đô thị bền vững – Kinh nghiệm một số nước	1	Tạp chí <i>Quy hoạch xây dựng</i> (Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn), ISSN 1859 – 3054			Số 70 (2014),	72-77	2014
90	Nghiên cứu tái sử dụng nước thải hầm lò để cấp nước sinh hoạt cho công nhân khu vực mỏ than.	2 (TG chính)	Tạp chí <i>Xây dựng</i> (Bộ Xây dựng), ISSN 0866-8762			Số 11-2014	105-108	2014
91	Nghiên cứu ứng dụng màng lọc nano hai bậc trong công nghệ xử lý nước biển ven bờ thành nước sinh hoạt cho cụm dân cư vùng hạ lưu sông Thu Bồn	4	Tạp chí <i>Khoa học và Công nghệ</i> , Đại học Duy Tân, ISSN 1859 – 4905			Số 3(12) tháng 11/2014	86- 94	2014
92	Công nghệ xử lý kết hợp hồ sinh học và bãi lọc trồng cây để xử lý nước thải sinh hoạt.	2	Tạp chí <i>Môi trường đô thị Việt Nam</i> , ISSN:1859-3674			Số 1+2 (96+97) 2015	53-57	2015
93	Lựa chọn công nghệ phù hợp để nhà máy xử lý nước thải đô thị hoạt động bền vững.	1	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			Số 3(101), 2015	32-35	2015
94	Xử lý tại chỗ nguồn nước thải không thu gom được vào hệ thống thoát nước tập trung trên lưu vực sông Tô Lịch	2 (TG chính)	Tạp chí <i>Môi trường</i> , ISSN: 1859-042X			Số 5/2015	39-53	2015

95	Khả năng tái sử dụng nước thải, bùn thải, khí sinh học và tiết kiệm năng lượng để giảm chi phí vận hành bảo trì nhà máy xử lý nước thải đô thị	2 (TG chính)	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			Số 4(102), 2015	40-43	2015
96	Xây dựng bộ thông số chất lượng nước thải sản xuất và dịch vụ đầu nối vào hệ thống thoát nước tập trung của đô thị	1	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			Số 6(104), 2015	61-64	2015
97	Kiểm soát sunfua trong hệ thống thoát nước đô thị	1	Tạp chí <i>Kết cấu & Công nghệ xây dựng</i> , ISSN 1859.3194.			Số 19-20/IV-2015	22-28	2015
98	Xây dựng mô hình tính toán chất lượng nước sông mương thoát nước đô thị	1	Tạp chí <i>Khoa học công nghệ Xây dựng</i> (ĐHXD), ISSN 1859-2996			Số 25 (9-2015)	80-85	2015
99	Nghiên cứu xử lý nâng cao nước thải hầm lò mỏ than để tái sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt	3 (TG chính)	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623,			Số 1+2 (105+106)/2016	66-70.	2016
100	Công nghệ xử lý bùn thải hệ thống thoát nước đô thị	1	<i>Tạp chí Môi trường</i> , ISN:1859-042X,			Chuyên đề số 1/2016	25-30	2016
101	Các thách thức đối với tài nguyên nước và phát triển nguồn cấp nước sinh hoạt và sản xuất công nghiệp cho vùng đồng bằng sông Cửu Long trong bối cảnh biến đổi khí hậu	1	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			Số 3 (107) năm 2016	32-37	2016
102	Xây dựng chương trình	2 (TG	Tạp chí <i>Xây dựng</i> (Bộ Xây			Số 5-2016	81-84	2016

	quản lý vận hành để nhà máy xử lý nước thải đô thị hoạt động bền vững	chính)	dựng), ISSN 0866-8762					
103	Kiểm soát các thông số ô nhiễm trong nước thải phi sinh hoạt đầu nối vào hệ thống thoát nước đô thị	1	Tạp chí <i>Môi trường</i> , ISSN:1859-042X			chuyên đề số 2/2016	17-21	2016
104	Xử lý nước thải đô thị bằng công nghệ MBR.	1	<i>Tạp chí Môi trường đô thị Việt Nam</i> , ISSN: 1859-3674			Số 6(107) T10/2016	26-30	2016
105	Dự báo chất lượng nước sông Tô Lịch sau khi tiếp nhận nước thải của các nhà máy xử lý nước thải tập trung	3 (TG chính)	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			Số 6 (110) năm 2016	38-41	2016
106	Nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ màng trong xử lý nước thải phù hợp điều kiện của Việt Nam: Kết quả đạt được và triển vọng	6	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			Số 6 (110) năm 2016	54-57	2016
107	Chỉ tiêu và phương pháp đánh giá tính bền vững của nhà máy xử lý nước thải đô thị.	2	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			Số 6 (110) năm 2016	74-77	2016
108	Các biện pháp kỹ thuật tổng hợp xử lý ô nhiễm nước để cải thiện môi trường cảnh quan sông Tô Lịch	1	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			Số 1+2 (111+112) năm 2017,	74-77, 80	2017
109	Cải thiện chất lượng môi	4 (TG	Tạp chí <i>Môi trường</i> ,			Chuyên đề số	6-10	2017

	trường nước hồ đô thị bằng phương pháp Riplox kết hợp chế phẩm hóa học Lolo-pH 104.	chính)	ISBN:1859-042X			1/2017		
110	Hiệu quả kinh tế của dự án xử lý và tái sử dụng nước thải hầm lò mỏ than để cấp nước sinh hoạt và sản xuất.	3	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			Số 5 (115) năm 2017	46-49	2017
111	Xác định hệ số phân hủy sinh học chất hữu cơ K_{1s} tại sông Cầu Bấy sau khi tiếp nhận nước thải đô thị	4 (TG chính)	Tạp chí <i>Khoa học công nghệ Xây dựng</i> (ĐHXD) ISSN 1859-2996.			Tập 11 Số 3 (05-2017)	77-82	2017
112	Lựa chọn công nghệ và giải pháp thiết kế các công trình xử lý nước thải bệnh viện.	1	Tạp chí <i>Môi trường</i> , ISSN 1859-3623-042X			Số 9/2017	30-34	2017
113	Quản lý bùn thải tại các bệnh viện và cơ sở y tế	1	Tạp chí <i>Môi trường</i> , ISSN 1859-3623-042X			Số 10/2017	34-35	2017
114	Phú dưỡng và bồi lắng các hồ chứa nước cấp sinh hoạt	1	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			Số 3 (119) năm 2018,	43-47	2018
115	Xác định mối tương quan các thông số chất lượng nước thô để đánh giá tác động bên ngoài đến các hồ chứa của nhà máy nước hồ Đá Đen	1	Tạp chí <i>Xây dựng</i> (Bộ Xây dựng), ISSN 0866-8762			Năm thứ 57, tháng 3/2018	110-113	2018
116	Evaluation of the quality of drainage sludge in Tolich river basin and the	3 (TG chính)	<i>Journal of science and technology in civil engineering</i> . ISSN 1859-			Vol. 12, No.3 (4-2018),	113-122	2018

	proposal of suitable management solutions		2996,					
117	Phân tích, đánh giá thành phần kim loại nặng trong bùn trầm tích sông Tô Lịch và hồ Tây – Đề xuất giải pháp quản lý phù hợp	1	Tạp chí <i>Môi trường</i> ISSN 1859-3623-042X			Chuyên đề I, tháng 3/2018	49-55	2018
118	Đánh giá hiện trạng thoát nước mưa và đề xuất giải pháp kỹ thuật tổng hợp để giảm ngập lụt cho thành phố Hà Nội	1	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			Số 4 (120) năm 2018	43-48	2018
119	Nghiên cứu đánh giá trạng thái dinh dưỡng hồ chứa nước Cao Vân phục vụ cấp nước sinh hoạt	1	Tạp chí <i>Khoa học công nghệ Xây dựng</i> (ĐHXD), ISSN 1859-2996			Tập 12 Số 4 (05-2018)	78-85	2018
120	Xác định tiêu chuẩn dùng nước của hệ thống cấp nước nông thôn liên xã khu vực đồng bằng sông Hồng	2 (TG chính)	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			Số 5 (121) năm 2018	47-50	2018
121	Chế độ dùng nước của hệ thống cấp nước nông thôn liên xã tỉnh Hải Dương	2 (TG chính)	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			Số 6 (122) năm 2018	47-50	2018
122	Study on Eutrophication of Water reservoir of the Dien Vong Water Treatment Plant	2 (TG chính)	Tạp chí <i>Xây dựng</i> (Bộ Xây dựng), ISSN 0866-8762			Năm thứ 57, tháng 10/2018	132-135	2018
123	Đề xuất các giải pháp bổ cập và pha loãng nước cho	1	Tạp chí <i>Cấp thoát nước Việt Nam</i> , ISSN 1859-3623			Số 1+2 (123+124)	76-79	2019

	hồ Tây theo khả năng chịu tải ô nhiễm hữu cơ (BOD ₅).					năm 2019		
124	Kết hợp phương pháp phân tích phân bậc và tham vấn chuyên gia để xây dựng bộ tiêu chí đánh giá sự hoạt động bền vững các nhà máy xử lý nước thải đô thị	2	Tạp chí <i>Môi trường và Đô thị</i> , ISSN:1859-3674			Số 120+121/201 9	38-43	2019
125	Kết hợp phương pháp phân tích phân bậc và tham vấn chuyên gia để xây dựng bộ tiêu chí đánh giá sự hoạt động bền vững các nhà máy xử lý nước thải đô thị (tiếp theo Số 121)	2	Tạp chí <i>Môi trường và Đô thị</i> , ISSN:1859-3674			Số 124/2019	42-48	2019
126	Dự báo chất lượng nước sông Tô Lịch theo các kịch bản quy hoạch thoát nước thải Hà Nội bằng mô hình QUAL2K.	4 (TG chính)	Tạp chí <i>Môi trường và Đô thị</i> , ISSN:1859-3674			Số 123/2019	86-91	2019
127	Xử lý nước thải sinh hoạt trên tàu du lịch biển Vịnh Hạ Long.	1	Tạp chí <i>Môi trường và Đô thị</i> , ISSN:1859-3674			Số 124/2019	36-41	2019
128	Sử dụng cây chuối hoa (<i>Canna Generalis</i>) cho bãi lọc trồng cây để xử lý nước thải sinh hoạt vùng miền núi phía Bắc Việt	2 (TG chính)	Tạp chí <i>Môi trường và Đô thị</i> , ISSN:1859-3674			Số 124/2019	52-56	2019

	Nam							
129	Nghiên cứu ứng dụng màng siêu lọc trong công nghệ xử lý nước suối Tà Vài để cấp nước sinh hoạt.	4 (TG chính)	Tạp chí <i>Tài nguyên và Môi trường</i> , ISSN 1859-1477			Số 3(305), 2-2019	7-10	2019
130	Đánh giá hiệu quả xử lý nước suối bằng công nghệ màng siêu lọc (UF) kết hợp vật liệu lọc đa năng để cấp nước sinh hoạt phi tập trung khu vực miền núi Tây Bắc	3	Tạp chí <i>Tài nguyên và Môi trường</i> , ISSN 1859-1477			Số 4(306), 2-2019	12-16	2019
131	Đánh giá hiệu quả trồng cây thủy trúc cho bãi lọc ngầm dòng chảy ngang để xử lý nước thải sinh hoạt vùng ven đô phía Bắc Việt Nam.	3 (TG chính)	Tạp chí <i>Khoa học công nghệ Xây dựng</i> (ĐH XD) ISSN 1859-2996.			Tập 13 số 2V, tháng 5/2019.	63-72.	2019
132	Nghiên cứu làm giàu oxy cho nước thải sau xử lý bằng đập tràn bản rộng dòng chảy rối.	1	Tạp chí <i>Xây dựng</i> (Bộ Xây dựng), ISSN 0866-8762			Năm thứ 58, tháng 7/2019	86-89	2019
2D. Tuyển tập hội thảo/ hội nghị khoa học Quốc gia								
133	Lựa chọn công nghệ phù hợp để xử lý nước thải đô thị.	1	<i>Tuyển tập báo cáo hội thảo khoa học về Bảo vệ môi trường và sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên</i> , Hà nội 4-5/8/2002. Nhà xuất bản Nông nghiệp, 2002				537-545	2002
134	Nghiên cứu xử lý chất thải các cảng biển khu vực phía	1	Hội Bảo vệ thiên nhiên và môi trường Việt Nam: <i>Môi</i>			Tập VII, 2005	62-71	2005

	Bắc nhằm đáp ứng Công ước Quốc tế MARPOL 73/78 về bảo vệ môi trường biển.		<i>trường, các công trình nghiên cứu</i> , Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 2005.					
135	Ứng dụng vật liệu sợi tổng hợp acryl làm vật liệu lưu giữ bùn nhằm xử lý sinh học nitơ amôn trong nước ngầm Hà Nội.	5	<i>Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học công nghệ lần thứ 14</i> , Trường Đại học Xây dựng. Nhà Xuất bản Lao động – Xã hội , 2005 (Đăng ký KHXB: 24-565/XB-QLXB, ngày 10/5/2004),			Quyển 3: Kỹ thuật môi trường	72-79	2005
136	Xử lý nước thải các nhà máy bia theo mô hình lọc ngược kị khí – aeroten hoạt động gián đoạn.	2 (TG chính)	<i>Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học công nghệ lần thứ 14</i> , Trường Đại học Xây dựng. Nhà Xuất bản Lao động – Xã hội , 2005 (Đăng ký KHXB: 24-565/XB-QLXB, ngày 10/5/2004),			Quyển 3: Kỹ thuật môi trường	85-93	
137	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp quản lý tổng hợp nguồn nước hồ đô thị thuộc đồng bằng Sông Hồng.	3	<i>Tuyển tập các báo cáo Hội nghị khoa học môi trường toàn quốc năm 2005</i> . Bộ Tài nguyên và Môi trường, 2005				495-501	
138	Các phương án xử lý nước thải phù hợp với các đô thị Việt nam.	1	<i>Tuyển tập các báo cáo Hội nghị khoa học môi trường toàn quốc năm 2005</i> . Bộ Tài nguyên và Môi trường, 2005				1080-1091	
139	Nghiên cứu xử lý nước thải bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang.	3 (TG chính)	<i>Tuyển tập các báo cáo Hội nghị khoa học môi trường toàn quốc năm 2005</i> . Bộ Tài nguyên và Môi trường, 2005				1101-1106	
140	Hiện trạng môi trường nước và một số giải pháp	3 (TG chính)	<i>Tuyển tập Báo cáo Hội nghị Khoa học công nghệ lần thứ</i>			Quyển 2: Kỹ thuật môi	15-21	

	cải thiện chất lượng nước hồ đô thị Hà Nội		XV, Trường Đại học Xây dựng. Giấy phép xuất bản số: 279/GP-CXB, ngày 19/10/2006,			trường		
141	Xây dựng cơ cấu tài chính bền vững trong lĩnh vực thoát nước và xử lý nước thải đô thị.	1	<i>Tuyển tập Báo cáo Hội nghị Khoa học công nghệ lần thứ XV, Trường Đại học Xây dựng. Giấy phép xuất bản số: 279/GP-CXB, ngày 19/10/2006,</i>			Quyển 2: Kỹ thuật môi trường	22-31	2006
142	Xử lý nước thải Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam.	2 (TG chính)	<i>Tuyển tập Báo cáo Hội nghị Khoa học công nghệ lần thứ XV, Trường Đại học Xây dựng. Giấy phép xuất bản số: 279/GP-CXB, ngày 19/10/2006,</i>			Quyển 2: Kỹ thuật môi trường	72-79	2006
143	Xây dựng tiêu chí đánh giá công nghệ xử lý nước thải đô thị.	1	<i>Tuyển tập Báo cáo Hội nghị Khoa học công nghệ lần thứ XV, Trường Đại học Xây dựng. Giấy phép xuất bản số: 279/GP-CXB, ngày 19/10/2006,</i>			Quyển 2: Kỹ thuật môi trường	88-94	2006
144	Nghiên cứu xử lý nước rác bằng phương pháp hóa học kết hợp sinh học trong hệ thống keo tụ - hồ sinh học – bãi lọc ngầm	3 (TG chính)	<i>Tuyển tập Báo cáo Hội nghị Khoa học công nghệ lần thứ XV, Trường Đại học Xây dựng. Giấy phép xuất bản số: 279/GP-CXB, ngày 19/10/2006,</i>			Quyển 2: Kỹ thuật môi trường	95-102	2006
145	Establishing a sustainable financial mechanism for the urban drainage and sewerage sector	1	<i>Hội thảo Thoát nước, Xử lý nước thải và Quản lý thoát nước, Hà Nội, 22-23/9/2006, Bộ Xây dựng</i>				52-67	2006
146	Development of criteria	1	<i>Hội thảo Thoát nước, Xử lý</i>				228-	2006

	for assessment of urban wastewater treatment technology.		<i>nước thải và Quản lý thoát nước, Hà Nội, 22-23/9/2006, Bộ Xây dựng</i>				239	
147	Xây dựng tiêu chí đánh giá công nghệ xử lý nước thải đô thị.	1	<i>Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học “Công nghệ môi trường- Nghiên cứu và ứng dụng”, 29-30/10/2007, Viện Công nghệ môi trường</i>				105-109	2007
148	Các giải pháp tổng hợp cải thiện môi trường nước hồ đô thị	2 (TG chính)	<i>Kỷ yếu Hội thảo Quốc gia về Công nghệ xử lý chất thải đô thị và khu công nghiệp, 28/3/2009</i>				130-134	2009
149	Đánh giá một số công nghệ xử lý nước thải tập trung các khu công nghiệp	1	<i>Kỷ yếu Hội thảo Quốc gia về Công nghệ xử lý chất thải đô thị và khu công nghiệp, 28/3/2009</i>				135-137	2009
150	Nghiên cứu tuần hoàn nước ri có bổ sung sunfat cho các bãi chôn lấp rác thải đô thị nhỏ.	3 (TG chính)	<i>Kỷ yếu Hội thảo Quốc gia về Công nghệ xử lý chất thải đô thị và khu công nghiệp, 28/3/2009</i>				70-73	2009
151	Một số giải pháp cải thiện chất lượng nước và nâng cao khả năng điều tiết nước mưa của hệ thống hồ Hà Nội.	1	<i>Tuyển tập báo cáo Hội thảo khoa học công nghệ “Ứng phó và thích nghi với Biến đổi khí hậu: Các vấn đề của Hà Nội”, UBND TP Hà Nội và Trường Đại học Xây dựng, tháng 11/2010,</i>				66-72	2010
152	Những kết quả bước đầu nghiên cứu ứng dụng màng lọc nano trong công nghệ xử lý nước lợ và nước biển.	3 (TG chính)	<i>Tuyển tập Báo cáo Hội nghị Khoa học công nghệ lần thứ XVI, Trường Đại học Xây dựng năm 2011</i>			Quyển 4	79-91	2011

153	Nghiên cứu xử lý nước thải sinh hoạt bằng phương pháp sinh học kết hợp màng vi lọc (Membrane Bio-Reactor).	3	<i>Tuyển tập Báo cáo Hội nghị Khoa học công nghệ lần thứ XVI, Trường Đại học Xây dựng năm 2011</i>			quyển 4	92-99	2011
154	Kinh nghiệm thế giới về tiếp cận bảo vệ môi trường sinh thái để đô thị phát triển bền vững	1	<i>Kỷ yếu Hội nghị Quốc gia năm 2012 về đô thị “Tuơng lai đô thị Việt Nam – Hành động hôm nay 30/10/2012. Nhà xuất bản Xây dựng</i>				16-28	2012
155	Công nghệ xử lý bùn thải hệ thống thoát nước đô thị	1	<i>Kỷ yếu Hội nghị Quốc tế về Quản lý bùn thải từ hệ thống thoát nước và công trình vệ sinh lần thứ 3 (FSM3). Bộ Xây dựng và IWA, Hà Nội, 15 tháng 1 năm 2015</i>				18-23	2015
156	Xây dựng tiêu chí kinh tế - kỹ thuật để quản lý bùn thải hệ thống thoát nước đô thị	1	<i>Kỷ yếu Hội nghị Quốc tế về Quản lý bùn thải từ hệ thống thoát nước và công trình vệ sinh lần thứ 3 (FSM3). Bộ Xây dựng và IWA, Hà Nội, 15 tháng 1 năm 20</i>				45-49	2015
157	Tái sử dụng nước thải để quản lý bền vững tài nguyên nước đô thị - Kinh nghiệm thế giới cho các thành phố Việt Nam	2 (TG chính)	<i>Kỷ yếu hội thảo khoa học “Các công trình hạ tầng kỹ thuật và phát triển đô thị”, NXB Xây dựng, ISBN: 978-604-82-1585-9, Hà Nội, 2015</i>				227-238	2015
158	Thiết lập công nghệ peroxon – keo tụ - hấp phụ để xử lý nước thải các phòng phân tích thí nghiệm môi trường	1	<i>Kỷ yếu hội thảo khoa học “Các công trình hạ tầng kỹ thuật và phát triển đô thị”, NXB Xây dựng, ISBN: 978-604-82-1585-9, Hà Nội, 2015</i>				239-248	2015
159	Nghiên cứu công nghệ	4 (TG	<i>Kỷ yếu hội nghị Tổng kết giai</i>				106-	2016

	tích hợp UAF-MBR có ổn định kị khí bùn dư để xử lý nước thải nhà máy bia	chính)	<i>đoạn 2010-2015 Đề án phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2025. Hà Nội, tháng 4 năm 2016</i>				111	
160	Ứng dụng công nghệ MBR để xử lý và tái sử dụng nước thải đô thị ở Việt Nam	1	<i>Kỷ yếu hội nghị Tổng kết giai đoạn 2010-2015 Đề án phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2025. Hà Nội, tháng 4 năm 2016</i>				281-290	2016
161	Establishment for influent wastewater quality parameters for designing urban sewerage treatment plants and facilities in Hanoi	2 (TG chính)	<i>Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học và công nghệ, trường Đại học Xây dựng lần thứ 17. Nhà xuất bản Xây dựng, 2016. ISBN: 978-604-82-1983-3,</i>				221-227	2016
162	Xây dựng chương trình quản lý vận hành để nhà máy xử lý nước thải đô thị hoạt động bền vững	2 (TG chính)	<i>Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học và công nghệ, trường Đại học Xây dựng lần thứ 17. Nhà xuất bản Xây dựng, 2016. ISBN: 978-604-82-1983-3,</i>				228 - 234	2016
163	Nghiên cứu nuôi cấy vi sinh vật để tạo sinh khối bùn hoạt tính cho công trình xử lý nước thải giấy tái chế	2 (TG chính)	<i>Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học và công nghệ, trường Đại học Xây dựng lần thứ 17. Nhà xuất bản Xây dựng, 2016. ISBN: 978-604-82-1983-3</i>				235 - 240	2016

7.2. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1	Giải khuyến khích lĩnh vực xử lý chất thải sinh hoạt và sản xuất; Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ V (1998-1999)	Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam	Quyết định số: 28/KT ngày 12/01/2000	5

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

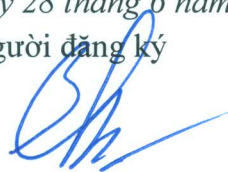
- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Kỹ thuật môi trường Đại học Xây dựng (năm 1993);
- Chủ trì xây dựng chương trình đào tạo cao học ngành Cấp thoát nước (sau này chuyển đổi thành ngành Kỹ thuật cơ sở hạ tầng) của Trường Đại học Xây dựng năm 2003;
- Chủ trì xây dựng chương trình đào tạo tiến sĩ ngành Công nghệ môi trường nước và nước thải (sau này đổi thành chuyên ngành: Công nghệ môi trường nước và nước thải, thuộc ngành: Kỹ thuật môi trường) của Trường Đại học Xây dựng, năm 2006.
- Phó chủ tịch Hội đồng biên soạn chương trình đào tạo Đại học ngành Kỹ thuật Cấp thoát nước do Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định, năm 2007.
- Thường trực Hội đồng thực hiện 2 nhiệm vụ Giáo dục Bảo vệ môi trường năm 2008 về Xây dựng Chương trình đào tạo và lập đề cương chi tiết học phần trên cơ sở chương trình khung Kỹ thuật môi trường đã được Bộ GD&ĐT ban hành, năm 2008-2009:
 - ✓ Ngành Kỹ thuật khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên nước và ;
 - ✓ Ngành Kỹ thuật môi trường biển và ven bờ.
- Tham gia ban biên soạn chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật môi trường theo CDIO của trường Đại học Xây dựng, năm 2017-2018.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2019

Người đăng ký



TRẦN ĐỨC HẠ

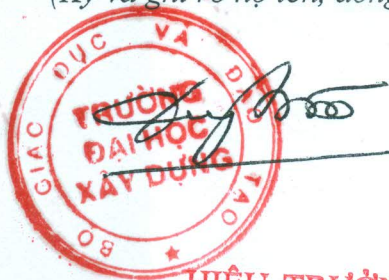
D. XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU NƠI ĐANG LÀM VIỆC

- Về những nội dung “Thông tin cá nhân” ứng viên đã kê khai.
- Về giai đoạn ứng viên công tác tại đơn vị và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.

(Những nội dung khác đã kê khai, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật).

Ông Trần Đức Hạ là cán bộ giảng dạy của Trường Đại học Xây dựng. Những thông tin cá nhân đã kê khai là phù hợp với hồ sơ cá nhân. Ông Trần Đức Hạ là cán bộ có trình độ chuyên môn cao, luôn hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2019
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG
PGS. TS. Phạm Duy Hòa